

Số: 03/2024/QĐCNTTLH

V, ngày 22 tháng 01 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TOÀ ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Điều 55; 58; 81; 82; 83, 107, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của chị Phạm Thị Thu P và anh Nguyễn Ngọc M.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 18 tháng 12 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của chị Phạm Thị Thu P.

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 04 tháng 01 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Phạm Thị Thu P, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn Kỉnh C, xã Gia P, huyện V, tỉnh N

Người bị kiện: Anh Nguyễn Ngọc M, sinh năm: 1988

Địa chỉ: Thôn Kỉnh C, xã Gia P, huyện V, tỉnh N

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 04 tháng 01 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hoà giải, đối thoại tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 04/01/2024 cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Thu P và anh Nguyễn Ngọc M.

1.2. Về con chung: Chị Phạm Thị Thu P và anh Nguyễn Ngọc M cùng xác nhận vợ chồng có một con chung: Cháu là Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 08/01/2011. Chị P, anh M cùng thống nhất thỏa thuận sau khi ly hôn sẽ giao cháu Nguyễn Hoàng L cho chị Phạm Thị Thu P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Nguyễn Ngọc M phải có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung

cho chị Phạm Thị Thu P với số tiền là 2.000.000 (hai triệu) đồng/01 tháng. Kể từ tháng 01 năm 2024 cho đến khi cháu Nguyễn Hoàng Long đủ 18 tuổi. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản và công nợ chung: Chị Phạm Thị Thu P và anh Nguyễn Ngọc M xác nhận không đề nghị toà án xem xét giải quyết. Do vậy về quan hệ tài sản chung và công nợ chung Toà án không xem xét giải quyết.

1.4. Về các vấn đề khác: Chi phí hòa giải các bên không phải chịu.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N;
- VKSND huyện V;
- THADS huyện V;
- UBND xã G;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ./.

Hà Thiện Thành